

Số 847 / NQ - HĐQT

Bim Sơn ngày 18 tháng 11 năm 2019

**NGHỊ QUYẾT HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CÔNG TY CỔ PHẦN VICEM BAO BÌ BỈM SON**

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 64/2014/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 14/11/2014

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Vicem Bao bì Bỉm sơn;

Căn cứ kết quả cuộc họp ngày 15/11/2019 của Hội đồng quản trị Công ty,

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1: Nhất trí với nội dung báo cáo của Giám đốc điều hành về kết quả hoạt động SXKD quý III và 9 tháng đầu năm 2019 gồm những nội dung chính sau :**

**1.1. Kết quả sản xuất kinh doanh quý III/2019:**

Chỉ tiêu	ĐVT	KH quý III	TH	So sánh %	
				TH/KH	CK 2018
1.Sản xuất	Tr.vỏ	13,0	12,13	93,3	94,5
2.Tiêu thụ	Tr.vỏ	13,0	12,51	96,2	94,8
3. Doanh thu	Tỷ.đ	70,65	66,6	94,3	93,67
4 Lợi nhuận trước thuế	Tỷ.đ	1,7	0,304	17,8	42,3

**1.2. Kết quả SXKD 9 tháng đầu năm 2019:**

Chỉ tiêu	ĐVT	KHSXKD năm 2019	TH	So sánh %	
				TH/KHNS	CK 2018
1.Sản xuất	Tr.vỏ	53,0	37,07	69,9	81,3
2.Tiêu thụ	Tr.vỏ	53,0	37,95	71,6	83,2
3. Doanh thu	Tỷ.đ	287,385	205,688	71,6	83,4
4. Lợi nhuận trước thuế	Tỷ.đ	8,056	3,505	43,5	67,0
5. Nộp ngân sách	Tỷ.đ	9,292	5,188	55,8	91,3

- 9 tháng đầu năm Công ty thực hiện định mức kinh tế kỹ thuật tương đối tốt, hầu hết các chỉ tiêu chính đều đạt và thấp hơn định mức kế hoạch năm.

- 9 tháng đầu năm Công ty đã có nhiều giải pháp thị trường, Xong một mặt do các nhà máy xi măng tăng xuất xi măng rời và xuất khẩu, giảm vỏ bao KPK truyền thống (Đặc biệt là Xi măng Bim Sơn thị trường cốt lõi giảm 10% so với cùng kỳ 2018; 9 tháng chỉ đạt 62% KH năm). Mặt khác một số đơn vị SX bao bì mới cung cấp sản

phẩm ra thị trường bằng mọi giá để cạnh tranh, giá bán rất thấp đã ảnh hưởng lớn tới hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Khách hàng vẫn kéo dài thời gian thanh toán gây khó khăn về nguồn vốn và chi phí tài chính tăng 29,1% so với cùng kỳ 2018 do tăng vốn vay. Vì vậy các chỉ tiêu sản lượng, doanh thu, lợi nhuận đạt thấp.

**Điều 2. Mục tiêu, nhiệm vụ quý IV năm 2019:**

**Các chỉ tiêu kế hoạch SXKD:**

Chỉ tiêu	ĐVT	KH năm	Ư. Quý IV	Ư. cả Năm
1. Sản xuất	Tr.vỏ	53,0	14,4	51,5
2. Tiêu thụ	Tr.vỏ	53,0	13,55	51,5
3. Doanh thu	Tỷ.đ	287,385	72,3	280,0
9. Lợi nhuận trước thuế	Tỷ.đ	8,056	3,045	6,55
10. Nộp NSNN		Thực hiện theo đúng qui định của Pháp luật.		

**Điều 3: Kế hoạch SXKD năm 2020 :**

Trong khối VICEM năm 2020 phấn đấu giữ vững thị trường xi măng bao, tuy nhiên sản lượng xi măng bao xuất khẩu có chiều hướng tăng, như vậy dự báo sản lượng vỏ bao KPK trong VICEM năm 2020 sẽ không cao hơn năm 2019.

Thị trường tiêu thụ ngoài VICEM năm 2020 sẽ tiếp tục bị ảnh hưởng lớn do các nhà máy sản xuất bao bì mới đã đi vào hoạt động ổn định sẽ cung cấp một lượng lớn vỏ bao ra thị trường, trực tiếp là một số nhà máy xi măng Công ty đang cung cấp vỏ bao, tình trạng cung vượt cầu ngày càng lớn.

Trên cơ sở phân tích, đánh giá thị trường tiêu thụ, năng lực sản xuất của Công ty, định hướng KHSXKD năm 2020 là 53,0 triệu vỏ bao.

Bảng tổng hợp các chỉ tiêu chính KHSXKD năm 2020:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Ước 2019	Dự kiến năm 2020
1	Sản xuất, tiêu thụ	Tr.vỏ	51,5	53,0
2	Doanh thu	Tỷ.đ	280,0	285,136
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ.đ	6,55	7,0
4	Nộp ngân sách NN	Tỷ.đ	6,91	8,23

Giao cho Ban điều hành hoàn thiện KHSXKD và thỏa thuận với VICEM trước khi trình HĐQT phê duyệt.

Nghị quyết này được triển khai đến các thành viên HĐQT, Ban giám đốc, Thủ trưởng các đơn vị để tổ chức thực hiện.

**Nơi nhận:**

- HĐQT, BKS
- TCTCNXMVN,( B/c)
- UBCKNN; Sở GDCK Hà nội(B/c)
- Giám đốc; PGĐ.
- Thủ trưởng các đơn vị
- Lưu Thư ký Côngty, VT

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**Chủ tịch**



**Doãn Nam Khánh**